

Bản án số: 474/2025/HS-PT
Ngày: 30/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Ong Thân Thắng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 450/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

* *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn T, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1988, tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Tổ F, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Tổ B phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đào Thị B; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 09/6/2024 đến ngày 18/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:* Luật sư Lê Ngọc T1 - Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt tại phiên tòa; tuy nhiên, bị cáo từ chối người bào chữa, bị cáo tự bào chữa tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị hại là anh Lê Anh T2, anh Nguyễn Hữu T3 và anh Lê Biên C không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa

án nhân dân thành phố Hải Phòng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23h40' ngày 24/5/2011, anh Lê Anh T2 cùng một số bạn bè đến hát tại quán K ở số B đường Đ, phường V, quận N Trong lúc ngồi hát, anh T2 say rượu nên đã đập vỡ chai bia, kéo tivi, loa ra cửa. Khoảng 01h20' ngày 25/5/2011, anh T2 cùng bạn bè ra khu vực quây chờ thanh toán để về. Lúc này, Nguyễn Văn T là nhân viên thu ngân vào phòng hát kiểm tra thấy phòng hát bị quây phá nên đã gọi điện cho Vũ Trọng Thanh T4, sinh năm 1989, nơi cư trú: Số D đường Đ, phường C, quận N và Đặng Nhật H, sinh năm 1989, nơi cư trú: Số A L, phường M, quận N đến để giải quyết. Một lúc sau H, T4 cùng Nguyễn Phước L, sinh năm 1991, nơi cư trú: Số A Tập thể cảng số B đường Đ, phường V, quận N; Nguyễn Văn T5, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T và một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân lai lịch), mỗi người mang theo một con dao bài đến quán K gặp Đào Xuân T6, sinh năm 1984, nơi cư trú: Số C đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng là nhân viên quản lý quán VT và biết quán bị đập phá. T6 vào phòng hát kéo anh T2 ra khu vực quây bar, vừa kéo ra vừa dùng tay tát vào mặt anh T2, còn T, T5 cùng nam thanh niên đi cùng xông vào dùng tay chân đâm, đá anh T2. T4, H mỗi người cầm 01 con dao xông vào chém anh T2. L cầm dao đứng chắn không cho nhóm bạn anh T2 vào can ngăn. Sau khi đánh anh T2 xong cả nhóm bỏ đi, anh T2 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện V, Hải Phòng. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 329-PY/2011 ngày 30/5/2011, Trung tâm P kết luận: Anh Lê Anh T2 bị các thương tích gồm: 01 vết thương rách da vai trái dài 10cm, sát xương bả vai; 01 vết thương thắt lưng trái dài 10cm; 01 vết thương rách da cánh tay phải dài 5cm, sâu sát xương, đứt cơ nhị đầu làm giảm 19% sức khỏe. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Vụ thứ hai: Khoảng 02h00' ngày 25/5/20211, sau khi gây thương tích cho anh Lê Anh T2, Nguyễn Văn T cùng với Đào Xuân T6, Vũ Trọng Thanh T4, Đặng Nhật H, Nguyễn Phước L, Nguyễn Văn T5 đang ngồi uống nước tại khu vực vỉa hè đường L, phường Đ, quận N, Hải Phòng thì T nhận được điện thoại của anh Vương Minh G, sinh năm 1994, nơi cư trú: Số F đường Đ, phường L, quận N, Hải Phòng là nhân viên quán K thông báo về việc có người đến đập phá quán, cả nhóm T đi 03 xe máy quay lại quán K. Trên đường đi, T4 về nhà lấy 01 khẩu súng (loại súng bắn đạn hoa cải) đưa cho T. Khi đến quán K, T6 lấy 01 khẩu súng (loại súng bắn đạn hoa cải) rồi cả nhóm lên xe đi về phía Cầu T, đường Đ, quận N, Hải Phòng để tìm các đối tượng đã đập phá quán Karaoke VT. Khoảng 02h30' ngày 25/5/2011, cả nhóm đang đi trên đường Đ theo hướng từ V về Cầu T, đến khu vực cổng trường THPT T7, quận N, Hải Phòng thì phát hiện thấy anh Nguyễn Hữu T3 điều khiển xe mô tô chở anh Lê Biên C đi theo chiều ngược lại, cả nhóm T quay xe lại đuổi theo xe anh T3 chở anh C. H điều khiển xe chở T4 cầm dao bài, L điều khiển xe chở T5 cầm dao bài uy hiếp, ép xe của anh T3 chở anh C. T và T6 ngồi sau xe nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển vượt lên bên phải

cách xe anh T3 chở anh C khoảng 02m. T và T6 mỗi người cầm 01 khẩu súng (loại súng bắn đạn hoa cải) đều bắn 01 phát về phía anh T3, anh C. Sau khi bị bắn, anh T3 chở anh C phóng xe bỏ chạy, nhóm T tiếp tục phóng xe đuổi theo đến khu vực Cảng C, thuộc phường Đ, quận H, Hải Phòng do vướng xe container nên không đuổi tiếp, sau đó cả nhóm bỏ trốn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 379-PY/2011 ngày 30/6/2011, Trung tâm P kết luận: Anh Lê Biên C bị thương ở vùng hàm, mặt, cổ, gãy 03 răng cửa hàm trên và 03 răng cửa hàm dưới. Các thương tích trên có đặc điểm do hỏa khí (đạn hoa cải bắn) gây nên, làm giảm 29% sức lao động của nạn nhân. Khoảng cách từ đầu nòng súng đến nạn nhân khoảng dưới 02m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 380-PY/2011 ngày 24/6/2011, Trung tâm P kết luận: Anh Nguyễn Hữu T3 bị các thương tích ở vùng bả vai phải, vùng trên lưng trái và vùng giữa lưng phải. Các thương tích trên có đặc điểm do hỏa khí (đạn hoa cải bắn) gây nên, làm giảm 08% sức lao động của nạn nhân. Khoảng cách từ đầu nòng súng đến nạn nhân khoảng dưới 02m.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2012/HSST ngày 11/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt: Đặng Nhật H 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, 20 năm tù về tội giết người, buộc chấp hành với 03 năm tù cho hưởng án treo tại Bản án số 35 ngày 25/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, tổng hợp hình phạt là 26 năm tù; Vũ Trọng Thanh T4 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích, 16 năm tù về tội giết người, buộc chấp hành với 30 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 141 ngày 16/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, tổng hợp hình phạt là 23 năm 6 tháng tù.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2015/HSST ngày 10/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt: Nguyễn Văn T5 20 năm tù về tội Giết người, 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt là 25 năm tù; Nguyễn Phước L 15 năm tù về tội Giết người, 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt là 17 năm tù.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định truy nã. Ngày 09/6/2024, Nguyễn Văn T đến Công an huyện A đầu thú.

Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 160/2012/HSST ngày 11/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Về dân sự: Anh Lê Biên C không yêu cầu bồi thường tiền tổn thất vật chất và tinh thần. Anh Lê Anh T2 và anh Nguyễn Hữu T3 yêu cầu bồi thường tiền tổn thất vật chất và tinh thần đối với Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật, đã được giải quyết tại Bản án số 160/2012/HSST ngày 11/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 17/02/2025, Tòa án

nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”;

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/02/2025, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi như mô tả tại bản án sơ thẩm; bị cáo đã dùng tay chân đâm đá bị hại Lê Anh T2 và dùng súng bắn đạn hoa cải bắn một phát về phía các bị hại Lê Biên C, Nguyễn Hữu T3, nhưng bị cáo không có mục đích gây tổn hại sức khỏe hoặc tước đoạt tính mạng của các bị hại; do không kiềm chế được bản thân nên bị cáo mới tấn công bị hại. Quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, nên đã tích cực tác động gia đình đến gia đình các bị hại thăm hỏi các bị hại, được gia đình các bị hại ghi nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm quy kết; căn cứ kết quả điều tra, lời khai nhận của bị cáo, lời khai của những người có liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo như cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan.

Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết mới tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo mức từ 02 năm đến 03 năm tù đối với tội “Giết người”, giữ nguyên mức án 02 năm tù đối với tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thẩm quyền xét xử vụ án đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; xác định đúng, đầy đủ tư cách người tham gia tố tụng theo quy định của luật tố tụng. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T từ chối người bào chữa do Tòa án chỉ định, bị cáo trình bày tự bào chữa tại phiên tòa. Xét thấy, việc bị cáo Nguyễn Văn T từ chối người bào chữa do Tòa án chỉ định, bị cáo tự bào chữa tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử phúc thẩm, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết, phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn xét xử sơ thẩm; phù hợp lời khai của các bị cáo khác đã bị xét xử trong cùng vụ án; phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng; người liên quan, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01h20' ngày 25/5/2011, tại quán K, ở số B đường Đ, phường V, quận N, Hải Phòng, Nguyễn Văn T cùng đồng phạm dùng tay chân đấm, đá, dùng dao chém anh Lê Anh T2 gây thương tích, làm anh Lê Anh T2 bị giảm 19% sức khỏe. Sau đó, khoảng 02h30' cùng ngày, tại khu vực Cầu T, đường Đ, quận N, Hải Phòng, Nguyễn Văn T cùng Đào Xuân T6, Vũ Trọng Thanh T4, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Phước L, Đặng Nhật H đi trên 03 xe mô tô đuổi đánh anh Nguyễn Hữu T3 điều khiển xe mô tô chở anh Lê Biên C. Khi áp sát, cách xe anh T3 chở anh C khoảng 02m, Nguyễn Văn T, Đào Xuân T6 dùng súng bắn đạn hoa cải bắn anh T3 và anh C. Hậu quả làm Nguyễn Hữu T3 bị thương giảm 08% sức khỏe, anh Lê Biên C bị thương giảm 29% sức khỏe.

[2.2] Về tội danh, điều luật đối với bị cáo: Giữa bị cáo và các bị hại Nguyễn Hữu T3, Lê Biên C, Lê Anh T2 không có mâu thuẫn; chỉ vì xuất phát từ việc vì bị đập phá quán karaoke, nên bị cáo đã cùng với các đồng phạm thực hiện hành vi dùng súng bắn đạn hoa cải bắn anh T3 và anh C; dùng tay chân, dao đánh chém anh T2 như đã nêu trên. Hậu quả làm anh Nguyễn Hữu T3 bị thương giảm 08%

sức khỏe, anh Lê Biên C bị thương giảm 29% sức khỏe, với tình tiết “Giết 02 người trở lên” và “Có tính chất côn đồ”; anh Lê Anh T2 bị thương giảm 19% sức khỏe, với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội vào các ngày 24, 25/5/2011, thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn đến ngày 09/6/2024, bị cáo ra đầu thú tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2025 đang có hiệu lực thi hành; tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2025 đều quy định khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm; như vậy, khung hình phạt của khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội. Vì vậy, với nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi, hậu quả xảy ra; đồng thời, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận nhân dân nên cần có mức hình phạt phù hợp với nguyên nhân, tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3.2] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đánh giá, xác định hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, mang tính chất bột phát, xuất phát từ một phần lỗi của bị hại; bị cáo cũng không có chủ đích tấn công bị hại từ trước, chỉ vì bị hại có hành vi đập phá quán karaoke nơi bị cáo làm nhân viên, dẫn đến việc bị cáo cùng đồng phạm tấn công các bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã cùng gia đình bồi thường cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là có căn cứ.

[3.3] Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; mặc dù các bị hại đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại, nhưng bị cáo vẫn tích cực tác động gia đình đến thăm hỏi từng bị hại, tự nguyện hỗ trợ bồi thường thêm tiền cho các bị hại, đều được các bị hại ghi nhận và tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố bị cáo đã chết, mẹ bị cáo đã già yếu, hoàn cảnh neo đơn, không có thu nhập ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận; gia đình bị cáo còn xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã cung cấp thông tin cho chị Nguyễn Thị H1 (em gái của bị cáo) về

nơi lẫn trốn của đối tượng Vũ Khắc S1, sinh năm 1991, trú tại G T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, bị Tòa án nhân dân quận Kiến An xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đang bị truy nã, để chị H1 đến gặp S1 vận động ra đầu thú đi chấp hành án, được Công an phường V, quận K (nơi S1 ra đầu thú) và chính đối tượng S1 xác nhận. Đây là những tình tiết mới, Hội đồng xét xử ghi nhận và áp dụng thêm theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Vì vậy, với phân tích trên, căn cứ nguyên nhân, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thái độ khắc phục hậu quả, các tình tiết mới tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Giết người” là phù hợp. Đối với tội “Cố ý gây thương tích”, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có căn cứ để xem xét hình phạt về tội “Cố ý gây thương tích”.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 55; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù, về tội: “Giết người” và 02 (hai) năm tù, về tội: “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu HS, P.HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Đình Lực